

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

**TÀI LIỆU
SINH HOẠT CHI BỘ**
(Lưu hành nội bộ)

Số 10 - 2025

MỤC LỤC

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ số 10 - 2025)

	Trang
Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh	3
1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Ngày Thủ đô giải phóng”	
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về “Hạnh phúc” và dựng xây Việt Nam hạnh phúc trong kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc	
Tin sản xuất kinh doanh	11
Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 9 năm 2025	
Nhiệm vụ trọng tâm tháng 10 năm 2025	
Trao đổi nghiệp vụ	17
1. Những nội dung được sửa đổi, bổ sung trong Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương và Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư	
2. Danh mục bí mật nhà nước của Đảng độ “Tuyệt mật”	
Tin trong nước	23
1. Tăng cường các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt	
2. Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị	
Tin đối ngoại và tình hình thế giới	29
1. Dự luận quốc tế về Lễ kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025)	
2. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý	
Văn bản mới: Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo	34
Trao đổi kiến thức: Công nghệ kiểm soát lượng mưa	36

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



**ĐOÀN KẾT
KỶ LUẬT
CẦN KIỂM
SÁNG TẠO**

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Ngày Thủ đô giải phóng”

“Cả nước nhìn về Thủ đô ta. Thế giới trông vào Thủ đô ta. Tất cả chúng ta phải ra sức giữ gìn trật tự, an ninh, làm cho Thủ đô ta thành một Thủ đô bình yên, tươi đẹp, mạnh khỏe cả về vật chất và tinh thần”¹.

“Sau cuộc biến đổi lớn, việc khôi phục lại đời sống bình thường sẽ phức tạp, khó khăn. Nhưng Chính phủ có quyết tâm, toàn thể đồng bào Hà Nội đồng tâm nhất trí góp sức với Chính phủ, thì chúng ta nhất định vượt được mọi khó khăn và đạt được mục đích chung: Làm cho Hà Nội thành một Thủ đô yên ổn, tươi vui và phồn thịnh”².

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 9, tr.78

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.9. tr.80

Tư tưởng Hồ Chí Minh về “Hạnh phúc” và dựng xây Việt Nam hạnh phúc trong kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Vấn đề hạnh phúc được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc tới trong kỷ nguyên đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước của dân tộc Việt Nam từ đầu thế kỷ XX. Với gần 300 lần cụm từ “hạnh phúc” xuất hiện trong Hồ Chí Minh toàn tập, hạnh phúc được thể hiện sinh động qua các bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là những chỉ dẫn quý báu đối với nhiệm vụ xây dựng Việt Nam hạnh phúc trong kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về hạnh phúc

Hạnh phúc là được cống hiến trọn vẹn cho lý tưởng cao đẹp

Hạnh phúc không dừng lại ở ý nghĩa thụ hưởng, mà là quá trình tạo ra giá trị cho xã hội. Với tất cả tinh thần của người chiến sĩ cộng sản, Chủ tịch Hồ Chí Minh xem hạnh phúc lớn nhất của cuộc đời mình là được cống hiến trọn vẹn cho hạnh phúc của dân tộc. Chính khát vọng hạnh phúc lớn lao ấy đã trở thành nguồn sức mạnh vô địch giúp Người chiến thắng muôn vàn khó khăn, gian khổ đi tìm đường cứu nước, cứu dân tộc.

Hạnh phúc của con người là lẽ sống của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trên cương vị lãnh tụ cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu Đảng và Chính phủ không ngừng phấn đấu “gắng sức làm cho ai nấy đều có phần hạnh phúc”³. Để thực hiện được lý tưởng cao đẹp này, trước hết mỗi cán bộ, đảng viên cần phải tìm thấy ý nghĩa trong nhiệm vụ cống hiến vì hạnh phúc của quốc gia, dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên tự tu dưỡng và không ngừng rèn luyện bản thân ít lòng ham muốn vật

³Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 4, tr. 64

chất; với công việc, Người căn dặn “Vì hạnh phúc của dân tộc... Chúng ta phải ghi sâu những chữ “công bình, chính trực” vào lòng”⁴.

Hạnh phúc của dân tộc Việt Nam là lý tưởng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh theo đuổi trong suốt cuộc đời. Tư tưởng Hồ Chí Minh về hạnh phúc đã được bảo chứng bằng chính cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh, một cuộc đời thanh cao và luôn sẵn sàng hy sinh hạnh phúc cá nhân “để đưa chiếc thuyền Tổ quốc vượt khỏi những cơn sóng gió, mà an toàn đi đến bờ bến hạnh phúc của nhân dân”⁵. Có thể khẳng định rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người hạnh phúc và đã mở ra kỷ nguyên hạnh phúc cho toàn thể dân tộc Việt Nam.

Hạnh phúc gắn liền độc lập, tự do

Độc lập - tự do - hạnh phúc là tiêu ngữ được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt cho nhà nước dân chủ đầu tiên ở Việt Nam. Theo đó, hạnh phúc là mục tiêu cao nhất của sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, tự do; hạnh phúc đồng thời là điều kiện cơ bản giữ vững độc lập, tự do. Đặc biệt, hạnh phúc đóng vai trò khẳng định và củng cố giá trị của độc lập, tự do. Chúng ta đấu tranh giành lại độc lập, tự do mà không được thừa hưởng hạnh phúc thì cuộc đấu tranh đó không triệt để. Trong điều kiện nền độc lập, tự do “non trẻ” phải đối mặt với hoàn cảnh “ngàn cân treo sợi tóc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn quyết liệt chỉ đạo: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”⁶. Bởi lẽ, có ăn, có mặc, được học hành là thoả mãn nhu cầu sống cơ bản của con người, cho nên hạnh phúc là nhiệm vụ hàng đầu, nhằm hiện thực hóa thành quả cách mạng của dân tộc Việt Nam.

⁴Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 4, tr. 66*

⁵Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 4, tr. 191*

⁶Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 4, tr. 175*

Hạnh phúc gắn với độc lập, tự do là chân lý quen thuộc trong tiến trình phát triển ở mỗi quốc gia; tuy nhiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bổ sung tính cách mạng, triệt để cho hạnh phúc thực sự của dân tộc Việt Nam. Hạnh phúc không chỉ là động lực đấu tranh cho độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam, mà còn góp phần cổ vũ nhân dân cần lao khắp hành tinh đứng dậy đấu tranh cho hạnh phúc của chính mình. Như lời ngợi ca của Romesh Chandra, nguyên Chủ tịch Hội đồng Hòa bình thế giới: “Bất cứ nơi nào chiến đấu cho độc lập, tự do, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Bất cứ ở đâu chiến đấu cho hòa bình và công lý, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Ở bất cứ đâu, nhân dân chiến đấu cho một thế giới mới, chống lại đói nghèo, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao”⁷. Như vậy, không chỉ nỗ lực đấu tranh để hiện thực hóa giá trị hạnh phúc, gắn liền độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam mà Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đem lại hạnh phúc thực sự, triệt để cho nhân loại cần lao.

Hạnh phúc gắn liền công bằng, bình đẳng

Hạnh phúc gắn liền công bằng, bình đẳng là mục tiêu, lý tưởng đấu tranh của Chủ tịch Hồ Chí Minh theo đuổi cho tất cả mọi giai tầng trong xã hội. Người khẳng định: “Việc thủ tiêu bất bình đẳng về hưởng thụ, hạnh phúc không phải cho một số đông mà cho tất cả mọi người”⁸. Là nhà tư tưởng tiến bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xem hạnh phúc là quyền lợi chính đáng mà mọi quốc gia, dân tộc đều xứng đáng được thừa hưởng. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc đến tư tưởng vĩ đại của Thomas Jefferson trong Tuyên ngôn độc lập năm 1776 của nước Mỹ rằng: “Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”⁹, Người còn “suy rộng ra” và nâng lên thành tính pháp lý về

⁷Romesh Chandra: “Hồ Chí Minh trong trái tim nhân loại”, Báo Nhân Dân, ngày 21-5-1980

⁸Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 1, tr. 47

⁹Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 4, tr. 1

quyền của tất cả các dân tộc trong thời đại mới: “Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do”¹⁰. Chủ tịch Hồ Chí Minh vượt lên hàm ý nhấn mạnh vị thế và quyền hạnh phúc của người đàn ông da trắng - “All men” trong tư tưởng dân chủ tư sản phương Tây, Người xem xét hạnh phúc ở góc độ dành cho “tất cả” con người, không có sự phân biệt giới tính, tôn giáo, dân tộc, lập trường chính trị,... Bằng trái tim yêu thương con người, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát và bổ sung hoàn chỉnh cho giá trị của hạnh phúc; chủ thể thụ hưởng hạnh phúc được khái quát từ dân tộc ra nhân loại, từ quốc gia đến toàn thế giới.

Đề hạnh phúc là sản phẩm từ một xã hội công bằng, bình đẳng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh cần phải đi theo con đường của Cách mạng Tháng Mười, vì “Cách mạng Tháng Mười đã mở một kỷ nguyên mới không những cho nước Nga, mà cho cả thế giới, nó ảnh hưởng đến nội bộ biến hóa của các nước trên thế giới”¹¹. Đó là kỷ nguyên của chủ nghĩa cộng sản, giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội. Với bản chất cách mạng và triệt để, kỷ nguyên mới bảo đảm tương lai hạnh phúc và công bằng, bình đẳng cho toàn nhân loại. Chủ tịch Hồ Chí Minh phân tích: “Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc”¹². Như vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã mở rộng nhận thức từ hạnh phúc con người Việt Nam đến hạnh phúc nhân loại; chỉ có chế độ xã hội chủ nghĩa, chủ nghĩa cộng sản mới bảo đảm con người có hạnh phúc trong công bằng, bình đẳng thật sự và triệt để.

Hạnh phúc là sự sẻ chia và đoàn kết

¹⁰Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 4, tr. 1

¹¹Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 7, tr. 656

¹²Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 1, tr. 496

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Muốn thắng lợi, thì mỗi người phải dựa vào lực lượng của số đông người, tức là của tập thể, của xã hội. Riêng lẻ từng cá nhân thì nhất định không thắng nổi tự nhiên, không sống còn được”¹³. Phân tích sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho thấy sự sẻ chia và đoàn kết là phương thức để con người sinh tồn, vượt qua mọi khó khăn, thử thách; cho nên, cô lập, tách biệt khỏi cộng đồng là bất hạnh lớn của mỗi cá thể. Có thể nói rằng, hạnh phúc vừa là kết quả của chia sẻ và đoàn kết; ngược lại, chia sẻ và đoàn kết là phương thức xây dựng hạnh phúc bền chặt. Như vậy, chia sẻ và đoàn kết đóng vai trò quan trọng hàng đầu, góp phần gia tăng giá trị của hạnh phúc, làm cho hạnh phúc trở thành giá trị nhân văn, cao thượng. Với ý nghĩa cao đẹp đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh không ngừng cổ vũ, khích lệ hạnh phúc trong sẻ chia và đoàn kết xuyên suốt quá trình lãnh đạo cách mạng của dân tộc Việt Nam.

Hạnh phúc là sẻ chia và đoàn kết, ở đây không hiểu là chia nhỏ, chia đều hoặc cào bằng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự quan tâm chỉ dẫn giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa hạnh phúc cá thể (hạnh phúc riêng) và hạnh phúc cộng đồng (hạnh phúc chung). Người yêu cầu mỗi con người phải tự chống lại “chủ nghĩa cá nhân” bên trong mình mà “đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của Nhân dân lên trên hết, trước hết”¹⁴ khi đó, hạnh phúc của cộng đồng được vun đắp từ nhiều cá thể hạnh phúc; *một mặt*, nhân mạnh hạnh phúc chung của quốc gia, dân tộc, *mặt khác*, Chủ tịch Hồ Chí Minh chăm lo toàn diện cho hạnh phúc chính đáng của mỗi cá nhân con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn công cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không nhằm lẫn thành “giày xéo” lên hạnh phúc cá nhân. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ tôn trọng mà luôn tìm mọi cách để chăm lo chu đáo, bảo đảm hạnh phúc riêng của tất cả quần chúng.

¹³Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 11, tr. 600

¹⁴Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 15, tr. 547

Có thể khẳng định rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp biến và làm giàu truyền thống đoàn kết của dân tộc. Hạnh phúc là chia sẻ và đoàn kết, vừa mang đậm bản sắc tinh hoa văn hóa Việt Nam, vừa mang đậm chủ nghĩa nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đóng góp quan trọng vào nhận thức về hạnh phúc của nhân loại, cổ vũ nhân loại tiến bộ xây dựng thế giới tốt đẹp hơn.

Hạnh phúc là trạng thái phát triển cân bằng và bền vững

Hạnh phúc là trạng thái phát triển cân bằng và bền vững, nghĩa là nhu cầu đời sống vật chất và đời sống tinh thần của con người được đáp ứng cân đối, hài hoà. Về chăm lo đời sống vật chất, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi thực hiện “tuần lễ vàng”, “hũ gạo tình thương”, “hũ gạo kháng chiến”,... tiến tới hạnh phúc “có ăn” cho toàn dân tộc khi bước ra từ nạn đói năm 1945. Hạnh phúc trở nên cao quý và thiêng liêng hơn, khi trong mỗi bát cơm người dân ăn có hạt gạo “nhường cơm sẻ áo” của người đứng đầu - lãnh tụ Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn cổ vũ người dân tích cực tăng gia sản xuất, đồng thời thực hành tiết kiệm để được thừa hưởng hạnh phúc bền vững từ thành quả lao động do chính bản thân mình tự tạo ra. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn nhủ mỗi người dân rằng: “Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm là con đường đi đến xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội, xây dựng hạnh phúc cho nhân dân. Tăng gia là tay phải của hạnh phúc, tiết kiệm là tay trái của hạnh phúc”¹⁵. Trong điều kiện kinh tế đất nước khó khăn, chính sách của Chủ tịch Hồ Chí Minh hướng tới xây dựng xã hội Việt Nam hạnh phúc, với cơ hội đủ đầy, ấm no cho tất cả mọi người dân.

Về chăm lo đời sống tinh thần, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi là nhiệm vụ thiết yếu, quan trọng không kém so với chăm lo đời sống vật chất. Từ thấu hiểu sâu sắc về con người, Chủ tịch Hồ Chí Minh tôn trọng và không ngừng thỏa mãn khát vọng hạnh phúc trong sự phát triển toàn diện cả về trí lực, thể lực cho mỗi một người dân. Do vậy, nhiệm vụ trọng tâm thứ hai được Chủ

¹⁵Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 14, tr. 311

tịch Hồ Chí Minh đề nghị thực hiện ngay sau khi giành được chính quyền là xóa nạn mù chữ. Thông qua phong trào “bình dân học vụ”, “đời sống mới”, cả dân tộc Việt Nam đã chiến thắng “giặc đói”, từng bước nâng cao trình độ dân trí, không ngừng phát triển trí lực; xây dựng môi trường sống nhiều cây xanh cũng là việc cần thiết góp phần gia tăng an vui, hạnh phúc trong đời sống tinh thần. Từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm chỉ đạo việc thường xuyên, liên tục trồng cây gây rừng, nhằm khôi phục, phát triển đất nước ở cả giai đoạn kháng chiến và cải tạo đất nước sau chiến tranh.

Để hạnh phúc đạt được trong trạng thái phát triển cân bằng và bền vững thì cần quan tâm bảo đảm hạnh phúc của những người yếu thế, có công với cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Chúng ta phải hết sức chăm lo đến đời sống của nhân dân, nhất là đời sống của các cháu, của các gia đình thương binh, liệt sĩ, đời sống của nhân dân ở những vùng bị địch bắn phá nhiều, ở những nơi mà vụ mùa vừa qua thu hoạch kém...”, “những gia đình đông con, thu nhập thấp”¹⁶. Như vậy, từ nội dung đến đối tượng thụ hưởng hạnh phúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh không ngừng mở rộng ý nghĩa của hạnh phúc, gắn với trạng thái xã hội phát triển cân đối, hài hòa và bền vững.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo truyền thống văn hóa dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, với đỉnh cao là quan điểm chủ nghĩa Mác - Lê-nin về hạnh phúc vào điều kiện cụ thể cách mạng Việt Nam, đem đến cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho toàn thể dân tộc trong kỷ nguyên độc lập, thống nhất sau hàng trăm năm, hàng nghìn năm bị đô hộ. Tư tưởng Hồ Chí Minh về hạnh phúc tiếp tục là “cẩm nang thần kỳ” dẫn dắt Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

¹⁶Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 14, tr. 964

TIN SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 9 năm 2025

Toàn Tổng công ty hợp nhất: Sản lượng: 705,4 tỷ đồng, bằng 113,6% so với cùng kỳ; Doanh thu: 709,2 tỷ đồng, bằng 113,8% so với cùng kỳ.

Công ty mẹ: Sản lượng: Đoàn tàu Km đạt 1.641.502 ĐT Km, bằng 123% so với cùng kỳ, đạt 89,5% so với kế hoạch; Tấn TKm tổng trọng đạt 100.849,6 Vạn Tấn KMTT, bằng 125,1% so với cùng kỳ, đạt 86,2% so với kế hoạch. Doanh thu: đạt 223,5 tỷ đồng, bằng 140,2% so với cùng kỳ, đạt 105,7% so với kế hoạch.

Tổng doanh thu vận tải thực hiện tháng 9/2025 đạt 354,7 tỷ đồng, bằng 107,9% so với kế hoạch, tăng 21,6% so với cùng kỳ. Trong đó:

Về vận tải hành khách

Trong tháng 9/2025, chạy tổng số 1358 đoàn tàu khách bằng 114,4% so với cùng kỳ, doanh thu hành khách đạt 181,8 tỷ đồng tăng 7,9% so với kế hoạch và tăng 16,6% so với cùng kỳ. Các tàu khách phía Nam hệ số chỗ sử dụng bình quân đạt 58,5% (tháng 8 đạt 74,4%). Doanh thu bình quân vòng quay của các đôi tàu khách chạy thường xuyên như SE1/2; SE3/4 đạt hơn 900 triệu đồng vòng quay (tháng 8 đạt 1,3 tỷ đồng/vòng quay); SE5/6; SE7/8 đều đạt gần 800 triệu đồng/vòng quay (tháng 8 đạt hơn 1,1 tỷ đồng/vòng quay).

Trong dịp Lễ Quốc khánh chạy thêm 44 đoàn tàu Thống nhất và khu đoạn. Tổ chức chạy 02 đoàn tàu riêng Hà Nội – Diêu Trì và Hà Nội – Sài Gòn để vận chuyển 1.416 chiến sỹ của các đơn vị quân đội sau Lễ diễu binh, diễu hành kỷ niệm 80 năm ngày Quốc khánh 02/9, tiền thu gần 1,2 tỷ đồng.

Về vận tải hàng hóa

Sản lượng Tấn xếp đạt 493,8 tấn tăng 21,1% so với kế hoạch, tăng 41,1% so với cùng kỳ. Chỉ tiêu Tấn Km hàng hóa tăng 17,9% so với kế hoạch và tăng 35,6% so với cùng kỳ. Doanh thu hàng hóa dự kiến đạt 169 tỷ đồng bằng 107,8% so với kế hoạch, tăng 27,9% so với cùng kỳ.

Tỉ lệ tàu đi đến đúng giờ từ ngày 25/8/2025 đến hết ngày 24/9/2025

Tàu khách nói chung

- Tàu đi đúng giờ: 1498/1525 đoàn = 98,2% (tăng 0,5% so với tháng trước);
- Tàu đến đúng giờ: 1361/1525 đoàn = 89,2% (tăng 5,7% so với tháng trước).

Tàu khách Thống nhất

- Tàu đi đúng giờ: 334/338 đoàn = 98,8% (tăng 1,6% so với tháng trước);
- Tàu đến đúng giờ: 295/338 đoàn = 87,3% (tăng 11,4% so với tháng trước).

Tàu khách khu đoạn

- Tàu đi đúng giờ: 1164/1187 đoàn = 98,1% (tăng 0,3% so với tháng trước);
- Tàu đến đúng giờ: 1066/1187 đoàn = 89,8% (tăng 4,1% so với tháng trước).

Tàu hàng chuyên tuyến: tổng số đoàn tàu chuyên tuyến 389 đoàn, trong đó số đoàn tàu chuyên tuyến tính chỉ tiêu đi đến đúng giờ theo quy định 266 đoàn.

- Đi đúng giờ 261/266 đoàn = 98,1% (tăng 1,3% so với tháng trước);
- Đến đúng giờ 176/266 đoàn = 66,2% (tăng 20,1% so với tháng trước).

Công tác an toàn giao thông đường sắt (tính đến 28/9/2025)

Tháng 9/2025: Tình hình tai nạn GTĐS xảy ra 13 vụ, giảm 3 vụ (-18,8%) so với cùng kỳ. Trong đó: Chủ quan 1 vụ, giảm 3 vụ (-75%) so với cùng kỳ; khách quan xảy ra 12 vụ, tương đương so với cùng kỳ. Làm chết 2 người, giảm 3 vụ (-60%) và làm bị thương 9 người, giảm 1 người (-10%) so với cùng kỳ. ***Sự cố GTĐS*** xảy ra 63 vụ, giảm 10 vụ (-7,4%) so với cùng kỳ. Trong đó: Khách quan 39 vụ, giảm 11 vụ (-22%) so với cùng kỳ; Chủ quan 24 vụ, tăng 1 vụ (+4,3%) so với cùng kỳ.

9 tháng năm 2025: Tình hình tai nạn GTĐS xảy ra 115 vụ, giảm 32 vụ (-21,8%) so với cùng kỳ. Trong đó: Chủ quan 2 vụ, giảm 9 vụ (-81,8%) so với cùng kỳ; khách quan xảy ra 113 vụ, giảm 23 vụ (-16,9%) so với cùng kỳ. Làm chết 44 người, giảm 12 người (-21,4%) so với cùng kỳ và làm bị thương 74 người, giảm 14 người (-15,9%) so với cùng kỳ. Sự cố GTĐS xảy ra 469 vụ, giảm 29 vụ (-5,8%) so với cùng kỳ. Trong đó: Khách quan 264 vụ, giảm 14 vụ (-5%) so với cùng kỳ; Chủ quan 205 vụ, giảm 15 vụ (-6,8%) so với cùng kỳ.

Tình hình an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trên tàu dưới ga, địa bàn, khu vực, đơn vị trong tháng 9 và dịp diễn ra các hoạt động quan trọng của đất nước, ngành đường sắt cơ bản được giữ vững. Cán bộ, công nhân viên đơn vị có 13 lần trả lại tài sản cho hành khách bỏ quên trên tàu, dưới ga; Trong tháng còn xảy ra 04 vụ ném đất đá lên tàu, thiệt hại 04 cửa kính các loại (giảm 03 vụ).

Kết quả các mặt công tác khác

- Ngày 09/9/2025, ban hành Kế hoạch chạy tàu Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 trên tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh; ngày 20/9/2025 Công ty CP Vận tải ĐS đã chính thức mở bán vé tàu Tết phục vụ nhu cầu hành khách.

- Điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng năm 2025 theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền; Ban hành phương án giá điều hành GTVT và các dịch vụ hỗ trợ KT năm 2025 và ký phụ lục hợp đồng với các công ty vận tải.

- Phê duyệt Báo cáo NCKT Dự án đầu tư đầu máy đến năm 2030 để triển khai các bước tiếp theo.

- Tổ chức Hội nghị chuyên đề về các giải pháp nâng cao chất lượng công tác bảo dưỡng, sửa chữa và KCCB đảm bảo ATCT hệ đầu máy toa xe; Hội nghị về các giải pháp rút ngắn thời gian chạy tàu tuyến Thống Nhất, tuyến vành đai Hà Nội - Bắc Hồng - Hà Nội.

- Tổng công ty và các đơn vị đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 22/CT-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 02-CT/ĐU của Đảng ủy Tổng công ty về công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt, đồng thời tổ chức ký cam kết đến cán bộ, người lao động trong toàn Tổng công ty.

- Ngày 15/9/2025, tại Lễ Bế mạc “Triển lãm thành tựu đất nước nhân dịp kỷ niệm 80 năm ngày Quốc khánh”, Tổng công ty ĐSVN được nhận giải thưởng “Không gian trưng bày tiêu biểu” của các doanh nghiệp tham gia triển lãm. Tại Lễ trao giải thưởng du lịch Việt Nam 2025 diễn ra ngày 27/9/2025, Tổng công ty ĐSVN nhận giải thưởng đường sắt phục vụ du lịch.

- Các đơn vị tập trung ứng phó, khắc phục ảnh hưởng cơn bão số 9, số 10 tới hoạt động đường sắt.

Nhiệm vụ trọng tâm tháng 10 năm 2025

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Sản lượng: Đoàn tàu Km đạt 1.755.088 ĐT Km, bằng 118,7% so với cùng kỳ; Tấn TKm tổng trọng đạt 109.784 Vạn Tấn KMTT, bằng 123,1% so với cùng kỳ.

Doanh thu: đạt 228,1 tỷ đồng, bằng 107,4% so với cùng kỳ.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác đảm bảo an toàn

Các đơn vị theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo, cảnh báo của các cơ quan chuyên ngành về tình hình diễn biến thời tiết, phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai tại các khu vực chỉ đạo thực hiện tốt công tác thường trực bão lũ, chuẩn bị sẵn sàng vật tư, nhân lực, máy móc, thiết bị để đảm bảo an toàn phương tiện, an toàn chạy tàu trong các tình huống có thể xảy ra.

Các đơn vị chịu ảnh hưởng của bão lũ, mưa lớn trong tháng 9 tập trung khắc phục; Rà soát, báo cáo tình hình thiệt hại do bão lũ gây ra về Ban chỉ

huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đường sắt của Tổng công ty để tổng hợp, tham mưu phương án xử lý.

2.2. Công tác kế hoạch

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2025, chỉ đạo đánh giá lại kết quả thực hiện đối với các mặt công tác sau khi kết thúc quý III/2025. Xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện nhiệm vụ trong quý IV, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu SXKD đặt ra trong năm.

Báo cáo Bộ Tài chính về điều chỉnh Chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2035. Hoàn thành xây dựng và phê duyệt phân khu chức năng đối với mặt bằng khai thác tài sản đường sắt để tổ chức thực hiện theo quy định.

2.3. Công tác vận tải

Làm tốt công tác truyền thông bán vé tàu Tết Nguyên đán để hành khách nắm bắt thông tin và dễ dàng, thuận tiện mua vé theo nhu cầu.

Công ty cổ phần Vận tải ĐS điều hành giá vé, chính sách vé linh hoạt, hấp dẫn để thu hút hành khách đi tàu; theo dõi nhu cầu đi lại để điều chỉnh kịch bản cắt chặng, kế hoạch cắt nối xe, nâng cao hệ số sử dụng chỗ và hiệu quả chạy tàu khách.

Các công ty vận tải tích cực tìm kiếm, phát triển các nguồn hàng mới, bám sát nhu cầu thị trường, xây dựng chính sách giá cước linh hoạt, cạnh tranh; khuyến khích vận chuyển đường dài và tận dụng chiều rộng

2.4. Công tác tài chính

Lập báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất quý III đảm bảo đúng chất lượng và thời hạn quy định.

2.5. Công tác quản lý, bảo trì KCHTĐS và đầu tư xây dựng

Làm việc với Bộ Tài chính báo cáo về nhu cầu vốn đầu tư công năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét chỉ đạo.

Rà soát việc thực hiện kế hoạch ĐTPT năm 2025, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án theo đúng tiến độ đặt ra.

2.6. Công tác đầu máy, toa xe

Căn cứ kế hoạch vận tải Tết, tập trung chuẩn bị phương tiện phục vụ vận tải. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án ĐTPT trong kế hoạch thực hiện năm 2025.

Khẩn trương hoàn thiện báo cáo thẩm định kế hoạch LCNT dự án đầu tư đầu máy giai đoạn đến năm 2030, tham mưu trình Hội đồng thành viên phê duyệt đề triển khai lựa chọn nhà thầu trước 10/10/2025.

2.7. Cơ chế chính sách

Bám sát tiến độ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến hoạt động SXKD của Tổng công ty để kịp thời đề xuất, báo cáo cấp thẩm quyền như: các văn bản quy định chi tiết Luật Đường sắt 2025, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp... và các cơ chế, chính sách khác có liên quan.

Hoàn thiện Dự thảo Nghị định Quy định cơ chế hoạt động, cơ chế quản lý tài chính đặc thù của Tổng công ty ĐSVN báo cáo cấp thẩm quyền.

Xây dựng Kế hoạch, Đề cương Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty báo cáo HĐQT xem xét chấp thuận, hoàn thành trong tháng 10/2025.

Rà soát, xây dựng quy chế quản lý tài chính và các quy chế nội bộ của Tổng công ty theo thẩm quyền.

Kịp thời báo cáo cấp thẩm quyền về các khó khăn, vướng mắc, giải quyết các tồn tại của dự án 31 Láng Hạ, 107 Trần Hưng Đạo, 80 Lý Thường Kiệt, 551 Nguyễn Văn Cừ, Dĩ An, ...

2.8. Nhiệm vụ về đường sắt tốc độ cao, đường sắt xây dựng mới

- Về đề án tái cơ cấu, đề án tăng vốn điều lệ Tổng công ty:

Tiếp tục làm việc và báo cáo giải trình với bộ ngành và Bộ Tài chính hoàn thiện Đề án tái cơ cấu, tăng vốn điều lệ Tổng công ty để trình Thủ tướng Chính phủ.

Hoàn thiện Tờ trình Bộ Tài chính phương án bổ sung vốn điều lệ giai đoạn 2026-203 tầm nhìn 2030 của Tổng công ty ĐSVN.

- Về Dự án “Xây dựng Tổ hợp công nghiệp và chuyển giao công nghệ

phục vụ triển khai dự án đường sắt tốc độ cao và các dự án đường sắt khác”:

Làm việc với Cục Phát triển DNNN - Bộ Tài chính, Vụ Kế hoạch Tài chính - Bộ Xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ về những nội dung Tổng công ty đã đề xuất.

- Về đề án đào tạo nguồn nhân lực:

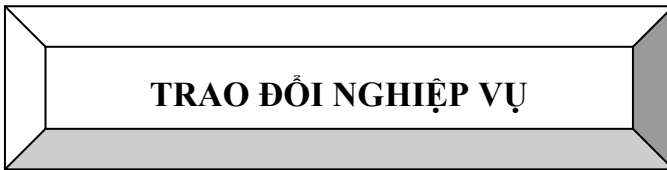
Phối hợp chặt chẽ với Vụ TCCB, Bộ Xây dựng hoàn thiện “Đề án đào tạo phát triển nguồn nhân lực đường sắt Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” để trình Thủ tướng Chính phủ.

2.9. Nhiệm vụ khác

Triển khai Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước.

Hoàn thành điều chỉnh quy chế trả lương cơ quan Tổng công ty trong tháng 10/2025.

Đẩy nhanh tiến độ rà soát văn bản quy phạm nội bộ năm 2025 của Tổng công ty theo kế hoạch.



Những nội dung được sửa đổi, bổ sung trong Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng (Tiếp theo số tháng 9)

Hỏi: Những mục, tiểu mục nào được sửa đổi, bổ sung nội dung, được bổ sung thêm hoặc lược bỏ đi trong Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của

Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng so với Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 26/5/2025?

Trả lời: Những mục, tiểu mục được sửa đổi, bổ sung nội dung, được bổ sung thêm hoặc lược bỏ đi trong Quy định số 294-QĐ/TW so với Quy định số 232-QĐ/TW như sau:

(4) Về thời hạn xem xét, quyết định kết nạp, công nhận chính thức:

4.3. (Khoản 3): Thời hạn, thẩm quyền quyết định kết nạp đảng viên, xét công nhận đảng viên chính thức.

4.3.1. Trong thời hạn *45 ngày làm việc* kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị kết nạp; trong thời hạn *30 ngày làm việc* kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị công nhận chính thức, thì cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, quyết định; trường hợp đặc biệt có thể gia hạn tối đa *15 ngày làm việc*. Việc đồng ý hoặc không đồng ý, phải thông báo kết quả cho chi bộ nơi đề nghị kết nạp đảng viên hoặc công nhận đảng viên chính thức biết. Nếu trễ quá thời hạn trên mà không có lý do chính đáng thì phải kiểm điểm trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên.

Tại tiểu mục này có sự thay đổi quan trọng mà các tổ chức đảng cần quan tâm và thực hiện nghiêm túc theo quy định.

*Khi kết nạp đảng viên: Trong thời hạn *45 ngày làm việc* kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị kết nạp thì cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, quyết định; trường hợp đặc biệt có thể gia hạn tối đa *15 ngày làm việc* (tổng cộng 60 ngày làm việc).

Trước đây quy định: Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị kết nạp thì cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, quyết định; trường hợp đặc biệt có thể gia hạn tối đa 30 ngày làm việc (tổng cộng 90 ngày làm việc).

Như vậy, so với quy định trước đây thời hạn cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, quyết định kết nạp đảng viên đã sớm lên 15 ngày làm việc; trường hợp đặc biệt thì đã sớm lên 30 ngày làm việc.

* Khi chuyển đảng viên chính thức: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị công nhận chính thức, thì cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, quyết định; trường hợp đặc biệt có thể gia hạn tối đa 15 ngày làm việc (tổng cộng 45 ngày làm việc).

Trước đây quy định: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị công nhận chính thức, thì cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, quyết định; trường hợp đặc biệt có thể gia hạn tối đa 30 ngày làm việc (tổng cộng 60 ngày làm việc).

Như vậy, so với quy định trước đây thời hạn cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, quyết định chuyển đảng viên chính thức được giữ nguyên; trường hợp đặc biệt thì đã sớm lên 15 ngày làm việc.

(5) Về thẩm quyền xem xét, quyết định kết nạp đảng viên và xét công nhận đảng viên chính thức:

4.3.2. Thẩm quyền quyết định kết nạp đảng viên và xét công nhận đảng viên chính thức.

a) Đảng ủy cơ sở được ủy quyền kết nạp đảng viên: Do tập thể đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định.

b) Cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở, *đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở*: Do ban thường vụ xem xét, quyết định.

Tại tiểu mục này bổ sung thêm thẩm quyền của ban thường vụ đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở xem xét, quyết định kết nạp đảng viên và xét công nhận đảng viên chính thức (Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt).

(6) Về chuyển sinh hoạt đảng:

6.3.1. Chuyển sinh hoạt đảng chính thức.

a) Đảng viên được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển công tác sang đơn vị mới, được nghỉ hưu, nghỉ mất sức, thôi việc, phục viên hoặc thay đổi

nơi cư trú lâu dài thì trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày quyết định có hiệu lực hoặc thay đổi nơi cư trú phải làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng chính thức.

b) Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức ra ngoài đảng bộ *cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng*, cấp tỉnh (và tương đương) thì cấp ủy *cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng* (và tương đương) có đảng viên chuyển đi có trách nhiệm làm thủ tục giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng. Đảng viên của đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc tỉnh ủy (và tương đương) khi chuyển sinh hoạt đảng chính thức thì ban tổ chức tỉnh ủy (và tương đương) làm thủ tục giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng.

Tại tiêu mục này đã thay “cấp ủy huyện (và tương đương)” thành “cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (và tương đương)” cho phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp, do bỏ cấp huyện. (*Còn nữa*)

Những loại tài liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước của Đảng độ “Tuyệt mật”

Hỏi: Danh mục bí mật nhà nước của Đảng độ “Tuyệt mật” có những loại tài liệu nào?

Trả lời: Danh mục bí mật nhà nước của Đảng độ Tuyệt mật gồm¹⁷:

1. Thông tin về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng gồm: Quyết định, kế hoạch, kết luận, tờ trình, báo cáo, thông báo, biên bản, văn bản (sau đây gọi tắt là văn bản) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư (sau đây gọi tắt là Trung ương Đảng), Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương (gọi tắt là Đảng ủy trực thuộc Trung ương) về kiểm tra khi có dấu hiệu vi

¹⁷ Điều 1 Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 30/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục bí mật Nhà nước của Đảng

phạm, xem xét thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo đối với các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư chưa công khai.

2. Thông tin về công tác tổ chức xây dựng đảng gồm:

a) Văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tiểu ban Bảo vệ Chính trị nội bộ Trung ương về kết quả thẩm tra, xác minh vấn đề chính trị của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư chưa công khai.

b) Văn bản của Trung ương Đảng, cấp ủy, cơ quan, tổ chức đảng ở Trung ương; các ban chỉ đạo, tiểu ban, hội đồng, tổ chức kiêm nhiệm khác về công tác tổ chức, cán bộ do Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương thành lập và tổ giúp việc, tổ biên tập của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương về quá trình chuẩn bị, đề án, phương án nhân sự Ủy viên Bộ Chính trị là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Thường trực Ban Bí thư chưa công khai.

3. Thông tin về công tác đối ngoại đảng, đối ngoại nhân dân gồm:

a) Văn bản của Trung ương Đảng về chiến lược đối ngoại liên quan đến an ninh quốc gia, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; quan hệ đối ngoại của Đảng ta với các đảng, các nước lớn, các nước láng giềng về vấn đề biên giới lãnh thổ, chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia trên đất liền, vùng trời, vùng biển, hải đảo, thềm lục địa của nước ta chưa công khai.

b) Đề án chính trị, biên bản, báo cáo kết quả hội đàm của Bộ Chính trị, Tổng Bí thư, Thường trực Ban Bí thư đi thăm, làm việc với các đảng, các nước và đón các đoàn cấp cao các đảng, các nước vào thăm, làm việc tại Việt Nam có nội dung đánh giá, trao đổi về quan hệ chính trị đặc biệt với nước ta chưa công khai.

c) Báo cáo, đề án, tờ trình của Đảng ủy Bộ Ngoại giao kiến nghị Trung ương Đảng các chủ trương, chính sách của Đảng về vấn đề đối ngoại và quan

hệ của Đảng ta với các đảng, các nước lớn, các nước láng giềng có nội dung liên quan đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và biên giới quốc gia chưa công khai.

4. Thông tin về kinh tế - xã hội: Văn bản của Trung ương Đảng và báo cáo, tờ trình, văn bản của cơ quan, tổ chức đảng trình xin ý kiến Trung ương Đảng về kinh phí đặc biệt dành cho quốc phòng, an ninh; về chủ trương thu, đổi tiền, phát hành tiền chưa công khai.

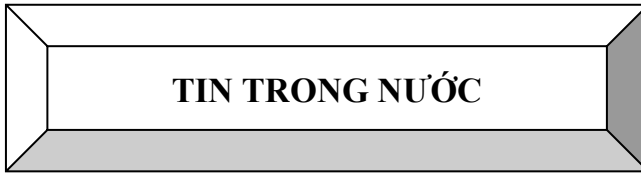
5. Thông tin về công tác dân tộc, công tác tôn giáo: Văn bản của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về vấn đề dân tộc, về công tác dân tộc liên quan đến lợi ích quốc gia, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia; chủ trương chỉ đạo, biện pháp xử lý đối với các vấn đề phức tạp về tôn giáo cấp nhà nước chưa công khai.

6. Thông tin về quốc phòng, an ninh gồm:

a) Văn bản của Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư về xử lý các tình huống chiến tranh, phòng thủ đất nước, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; chủ trương về phát triển vũ khí công nghệ cao, tác chiến trên không gian mạng của Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Công an Trung ương chưa công khai.

b) Văn bản của Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy quân sự tỉnh, Đảng ủy công an tỉnh về hoạt động, phương hướng hoạt động của lực lượng tình báo, lực lượng kỹ thuật nghiệp vụ trong bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia; xác định các đối tượng, phương án, đối sách đấu tranh, quy trình xử lý tình huống nghiệp vụ đối với các đối tượng, thế lực thù địch trong và ngoài nước có âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, xâm phạm chủ quyền, an ninh quốc gia hoặc đe dọa xâm phạm chủ quyền, an ninh quốc gia chưa công khai.

7. Thông tin về khoa học và công nghệ: Văn bản, ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và cơ quan, tổ chức đảng về chủ trương triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt có ý nghĩa quyết định đến khả năng tác chiến phòng thủ đất nước, bảo vệ Tổ quốc chưa công khai.



1. Tăng cường các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt

Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cùng sự vào cuộc của các bộ, ngành, địa phương, công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt đã có nhiều chuyển biến tích cực, tai nạn giao thông liên quan đến đường sắt được kiềm chế, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác đường sắt phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên, tình hình trật tự an toàn giao thông đường sắt vẫn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây tai nạn giao thông,

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an toàn giao thông đường sắt, cần thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp từ Trung ương tới địa phương để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, giảm tai nạn giao thông đường sắt, tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 18/8/2025, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Từng bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao rà soát các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ được phân công để thực hiện hiệu quả các chủ trương chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn cho hoạt động của đường sắt và hoạt động của Nhân dân các khu vực có đường sắt đi qua; phân công rõ nhiệm vụ chủ trì, phối hợp, có cơ chế kiểm soát tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ; xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương thiếu quan tâm, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện không đầy đủ chức trách, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý để xảy ra mất an toàn giao thông, tai nạn giao thông đường sắt.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động vận tải đường sắt, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về điều kiện kinh doanh đường sắt; rà soát các vị trí xung yếu trên các tuyến đường sắt, các cầu, hầm đường sắt, đường ngang, phát hiện các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường sắt, các bất cập về tổ chức giao thông tại vị trí đường ngang, đề ra biện pháp khắc phục về kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt đối với nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu, chất lượng sửa chữa, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt; kiểm soát, xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt, vi phạm tại đường ngang, lối đi tự mở qua đường sắt theo quy định.

Đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng giao thông đường sắt, các dự án trọng điểm; có giải pháp bảo đảm an toàn cho người tham gia giao thông trong quá trình thi công, cải tạo, sửa chữa hạ tầng giao thông đường sắt; tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi xâm phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt; rà soát, bổ sung đầy đủ các biển báo hiệu, vạch dừng, gờ, gờ giảm tốc tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt trong phạm vi quản lý và kết nối tín hiệu đường bộ, đường sắt tại các đường ngang trên quốc lộ để cảnh báo, hướng dẫn người dân qua, lại an toàn; xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt để đánh giá kết quả đã làm được, các tồn tại vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất lộ trình thực hiện tiếp theo.

Tăng cường kiểm tra người điều khiển phương tiện đường bộ tham gia giao thông tại đường ngang, lối đi tự mở; kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn đối với phương tiện đường sắt, về tiêu chuẩn, điều kiện và việc chấp hành quy trình tác nghiệp của các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu,... để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định; điều tra xử lý nghiêm các vụ tai nạn giao thông đường sắt đúng quy định của pháp luật; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về

đường sắt thường xuyên, rộng rãi đến người dân; cảnh báo các nguy cơ, hậu quả tai nạn giao thông tại lối đi tự mở, đường ngang, hậu quả, tác hại của việc ném đất, đá lên tàu; chỉ đạo các tổ chức cung cấp dịch vụ thông tin dẫn đường tích hợp các vị trí đường ngang, giao cắt với đường sắt vào cơ sở dữ liệu để cảnh báo người sử dụng trước khi đi qua giao cắt với đường sắt.

Bố trí nguồn vốn để thực hiện việc xây dựng mới, sửa chữa khắc phục các điểm xung yếu trên các tuyến đường sắt, các công trình cầu, hầm, đường ngang, nhất là ưu tiên bố trí vốn để triển khai thực hiện các hạng mục công việc theo kế hoạch, lộ trình xóa bỏ các lối đi tự mở đã được phê duyệt; xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể, ưu tiên kinh phí đầu tư để xử lý triệt để điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường sắt, lối đi tự mở; kiên quyết thu hồi diện tích đất đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân trong phạm vi hành lang an toàn giao thông đường sắt tại các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông theo quy định pháp luật; hoàn thành việc lập hồ sơ quản lý đất dành cho đường sắt theo quy định của Luật Đường sắt và quy định pháp luật về đất đai; xử lý, giải tỏa các công trình vi phạm lấn chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn giao thông đường sắt và kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt.

2. Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị

Quy định số 350-QĐ/TW ngày 29/8/2025 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị nêu rõ:

Về trung cấp lý luận chính trị, đối tượng là cán bộ đương chức hoặc quy hoạch. Đối với cấp ủy đảng, là cấp ủy viên của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trở lên; đối với cán bộ, công chức, viên chức, là phó trưởng phòng (tương đương) trở lên của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cấp xã, cấp tỉnh và thuộc ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương; đối với cán bộ quân đội, là chỉ huy cấp tiểu đoàn; phó tham mưu trưởng, phó chủ nhiệm chính trị trung đoàn (tương đương); chỉ huy phòng (ban) cấp lữ đoàn, su

đoàn, bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh (tương đương) trở lên; đối với cán bộ công an, là phó trưởng công an cấp xã, phó đội trưởng (tương đương) trở lên; đối với cán bộ doanh nghiệp, là trưởng ban, trưởng phòng (tương đương) trở lên của công ty (tổng công ty) nhà nước trực thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh; trưởng ban, trưởng phòng (tương đương) trở lên trực thuộc các tập đoàn, công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước. Giảng viên trực tiếp giảng dạy chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở các học viện, trường có nhiệm vụ đào tạo trung cấp lý luận chính trị.

Tiêu chuẩn là đảng viên dự bị hoặc chính thức; tốt nghiệp cao đẳng trở lên (tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số và công tác tại các xã, đặc khu ở khu vực miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn); hai năm liên tục liền kề thời điểm cử đi học được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 28 tuổi, nam từ 30 tuổi trở lên. Trường hợp đặc biệt, cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Về cao cấp lý luận chính trị, đối tượng là cán bộ đương chức: Ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trở lên (trưởng phòng (tương đương) cấp xã trở lên); cán bộ đương chức hoặc quy hoạch: Cấp ủy đảng (Ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trở lên); cán bộ, công chức, viên chức: Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự, chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã (tương đương) trở lên; trưởng phòng (tương đương) cấp tỉnh trở lên; trưởng phòng (tương đương) trở lên thuộc ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương; cán bộ quân đội: Trung đoàn trưởng, chính ủy trung đoàn (tương đương); chỉ huy cấp lữ đoàn, sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh (tương đương); chỉ huy các cơ quan cấp chiến dịch, chiến lược; ban giám đốc bệnh viện, viện nghiên cứu, chủ tịch, ban giám đốc công ty (tổng công ty) doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng

trở lên; cán bộ công an: Trưởng công an cấp xã, phó trưởng phòng (trương đương) trở lên; cán bộ doanh nghiệp: Hội đồng thành viên (quản trị), ban giám đốc (trương đương) trở lên ở các công ty (tổng công ty) nhà nước trực thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh; hội đồng thành viên (quản trị), ban giám đốc (trương đương) trở lên ở các tập đoàn, công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước. Giảng viên có đủ 3 năm công tác và sẽ trực tiếp giảng dạy chương trình đào tạo cao cấp lý luận chính trị ở các học viện có nhiệm vụ đào tạo cao cấp lý luận chính trị.

Tiêu chuẩn là đảng viên chính thức; tốt nghiệp đại học trở lên; hai năm liên tục liền kề thời điểm cử đi học được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 33 tuổi, nam từ 35 tuổi trở lên. Trường hợp đặc biệt, cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường chính trị cấp tỉnh đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ của địa phương; các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương; các tập đoàn, công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước. Một số học viện, trường của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ lực lượng vũ trang. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và một số học viện của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đào tạo cao cấp lý luận chính trị.

Thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan đào tạo trung cấp: Tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp ủy cấp tỉnh) lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Trung ương; xây dựng, ban hành các quy định, quy chế đào tạo cán bộ theo thẩm quyền; xây dựng kế hoạch toàn khóa và hằng năm về đào tạo cán bộ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đào tạo lý luận chính trị theo thẩm quyền phân cấp. Ban tổ chức cấp ủy cấp tỉnh, đơn vị chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an rà soát đội ngũ cán bộ, xác định nhu cầu đào tạo, tham mưu ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo toàn khóa và hằng năm; thực hiện việc kiểm tra, giám sát công tác đào tạo; định kỳ sơ kết, tổng

kết việc thực hiện và báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh. Ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy cấp tỉnh định hướng về chính trị, tư tưởng trong nội dung đào tạo; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện và báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh.

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn phương pháp giảng dạy, chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên trường chính trị cấp tỉnh và một số học viện, trường của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an. Trường chính trị cấp tỉnh và các cơ sở đào tạo của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch, tổ chức và quản lý đào tạo; định kỳ báo cáo công tác đào tạo với ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền liên quan. Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng và các cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ theo quy định, cử cán bộ học trung cấp lý luận chính trị bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

Thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan đào tạo cao cấp: Ban Tổ chức Trung ương xây dựng kế hoạch toàn khóa và hằng năm về đào tạo cán bộ, hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương định hướng về chính trị, tư tưởng trong nội dung đào tạo; hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thực hiện kế hoạch được giao, tổ chức và quản lý đào tạo cao cấp lý luận chính trị; bồi dưỡng, tập huấn giảng viên trực tiếp đào tạo lý luận chính trị; báo cáo công tác đào tạo về Ban Tổ chức Trung ương.

Học viện của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được giao nhiệm vụ đào tạo cao cấp lý luận chính trị thực hiện kế hoạch, tổ chức và quản lý đào tạo theo quy định; định kỳ báo cáo công tác đào tạo với cơ quan chủ quản và các cơ quan có thẩm quyền liên quan. Ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh; đảng ủy ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương; đảng ủy tập đoàn, công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước cử cán bộ học cao cấp lý luận chính trị bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn.

TIN ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

1. Dư luận quốc tế về Lễ kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025)

Lễ Kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9 đã diễn ra thành công, trang trọng, an toàn, để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong Nhân dân và bạn bè quốc tế, thu hút sự quan tâm rộng rãi của truyền thông quốc tế. Nhiều tờ báo, hãng tin lớn đã phản ánh đậm nét về lễ diễu binh, diễu hành tại Quảng trường Ba Đình, đồng thời nhấn mạnh những thành tựu Việt Nam đã đạt được sau 8 thập kỷ độc lập. Cụ thể:

Các hãng tin: Reuters (Anh); AP (Mỹ); Yahoo.com; SFGate ngày 02/9/2025 đã đồng loạt đưa tin: Việt Nam kỷ niệm 80 năm ngày tuyên bố độc lập khởi ách thống trị của thực dân, với cuộc duyệt binh lớn nhất trong nhiều thập kỷ. Lễ diễu binh trình diễn nhiều trang thiết bị quân sự tiên tiến nhất của Việt Nam, bao gồm trực thăng Mi-171 do Nga sản xuất, máy bay chiến đấu Sukhoi Su-30 và máy bay không người lái sản xuất trong nước. Lần đầu tiên, Việt Nam tổ chức một cuộc diễu hành hải quân ngoài khơi thành phố cảng Cam Ranh, với sự tham gia của tàu chiến, tàu ngầm, trực thăng và thủy phi cơ¹⁸. Khoảng 40.000 người tham gia lễ diễu binh, trong đó gần 16.000 chiến sĩ đã tham gia cuộc diễu binh¹⁹, trong đó có đội quân danh dự từ Trung Quốc, Nga, Lào và Campuchia²⁰. Lễ diễu binh có sự tham dự của các nhà lãnh đạo quốc gia, các chức sắc nước ngoài, bao gồm các nhà lãnh đạo Trung Quốc, Nga,

¹⁸ AP (Mỹ) ngày 02/9.

¹⁹ New.az ngày 02/9; AFP (Pháp) ngày 02/9; Citizen Tribune ngày 02/9; ...

²⁰ Hãng tin Reuters (Anh) ngày 02/9; Al Jazeera (Qatar) ngày 02/9.

Cuba, Lào, Campuchia và 01 thành viên của đại sứ quán. Lãnh đạo các nước gửi lời chúc mừng kỷ niệm 80 năm thành lập nước Việt Nam, trong đó có Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình²¹, Tổng thống Nga Putin²²; các lãnh đạo Lào, Campuchia²³; Chủ tịch nước Cuba²⁴; Ngoại trưởng Mỹ²⁵,...

Nhiều báo lớn của Pháp như: *Le Figaro*, *La Provence*, *L'Union*... đăng tải bài viết, hình ảnh và clip về buổi lễ. *Le Figaro* mô tả lễ diễu binh "mãn nhãn", đánh dấu "cuộc diễu binh lớn nhất trong lịch sử, ca ngợi sức sống kiên cường trước thử thách". Trang *Entrevue.fr* của Pháp đánh giá đây không chỉ là dịp tôn vinh lịch sử mà còn là cơ hội khẳng định sức mạnh và quyền tự chủ quốc gia. Chính phủ Việt Nam đã quyết định hỗ trợ toàn dân dịp Quốc khánh và ân xá gần 14.000 phạm nhân, gắn lễ kỷ niệm độc lập với thông điệp thịnh vượng xã hội và đoàn kết dân tộc.

Truyền thông Campuchia đồng loạt đưa tin về lễ kỷ niệm. Trang *FRESH News* nhấn mạnh quy mô "lớn nhất trong nhiều thập kỷ qua" và quyết định đặc xá gần 14.000 phạm nhân. Hàng vạn người dân mặc áo cờ đỏ sao vàng đã tập trung trên các tuyến phố của thủ đô Hà Nội, tạo nên bầu không khí hân hoan. Đáng chú ý, trang tin điện tử của Đài truyền hình CNC thuộc Royal Group đề cập sự tham dự của Chủ tịch Thượng viện, Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia (CPP) Samdech Techo Hun Sen cùng đoàn đại biểu cấp cao Campuchia. Trong thông điệp đăng tải trên Facebook, ông Hun Sen khẳng định Ngày Quốc khánh của Việt Nam cách đây 80 năm không chỉ của riêng nhân dân Việt Nam, mà còn là nguồn động lực để các quốc gia Đông Nam Á, trong đó có Campuchia, đứng lên đấu tranh giành độc lập.

Hãng thông tấn: APS, tờ *Resumen Latinoamericano*, nhật báo *La*

²¹ *China Daily* (Trung Quốc) ngày 02/9.

²² *Sputnik* (Nga) ngày 02/9.

²³ *Sputnik* (Nga) ngày 02/9.

²⁴ *Sputnik* (Nga) ngày 02/9.

²⁵ *Hãng tin Reuters* (Anh) ngày 02/9.

Nacion của Argentina phản ánh không khí thủ đô Hà Nội rực rỡ cờ hoa dịp lễ kỷ niệm; đồng thời cho rằng lễ diễu binh kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, phản ánh năng lực tác chiến, trình độ kỹ thuật cũng như quyết tâm bảo vệ Tổ quốc của dân tộc Việt Nam,...

Nhiều tờ báo lớn của Đức như: *DPA, Heidenheimer-Zeitung*... đưa tin về lễ kỷ niệm 80 năm Quốc khánh Việt Nam, nhấn mạnh Quảng trường Ba Đình lịch sử tràn ngập sắc đỏ cờ Tổ quốc, với sự tham gia của hàng trăm nghìn người dân từ khắp nơi đổ về thủ đô. Báo chí Đức cũng đánh giá cao sự phát triển ấn tượng của Việt Nam từ một quốc gia nghèo khó trở thành nền kinh tế tăng trưởng nhanh hàng đầu thế giới. Năm 2024, Việt Nam đạt mức tăng trưởng 7,09%, đón 17,5 triệu lượt khách quốc tế và trở thành điểm đến đầu tư hấp dẫn đối với nhiều doanh nghiệp Đức.

Truyền thông Trung Quốc đã thông tin và bình luận về Lễ kỷ niệm, diễu binh, diễu hành 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 của Việt Nam. Trong bản tin sáng ngày 02/9, CCTV News - nền tảng tin tức của Đài Truyền hình Trung ương Trung Quốc cho biết: "Thủ đô Hà Nội của Việt Nam đã tổ chức diễu binh kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh. Hơn 16.000 người thuộc các lực lượng quân đội, công an, dân quân tự vệ đã tham gia buổi lễ. Hơn 30 đội hình máy bay chiến đấu và trực thăng của Không quân Việt Nam cũng tham dự diễu binh". Hãng thông tấn quốc gia Tân Hoa của Trung Quốc đăng tải bản tin của phóng viên thường trú tại Hà Nội, dẫn lời của Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh, 80 năm trước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra một kỷ nguyên mới, độc lập, tự do cho Việt Nam.

Bên cạnh đó, lãnh đạo các nước Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland, Cộng hòa Belarus, Cộng hòa Liên bang Đức, Cộng hòa Italy, Vương quốc Tây Ban Nha, Cộng hòa Arab Ai Cập, Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất, Thủ tướng Vương quốc Đan Mạch, Cộng hòa Bolivarian

Venezuela và Tổng Thư ký Liên hợp quốc, Chủ tịch Hội đồng châu Âu, Đồng Chủ tịch Ủy ban Thường trực Hội nghị quốc tế các đảng chính trị châu Á, ... đã có điện, thư và thông điệp chúc mừng gửi lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025), đồng thời bày tỏ sự ngưỡng mộ đối với bản lĩnh, thành tựu phát triển, vai trò và uy tín quốc tế của Việt Nam.

Qua góc nhìn của truyền thông quốc tế có thể thấy, Lễ kỷ niệm 80 năm Quốc khánh Việt Nam không chỉ được nhìn nhận như một sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước, mà còn là dịp thể hiện sức mạnh quốc phòng, tinh thần độc lập, sự gắn kết quốc tế và thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam sau 8 thập kỷ. Sự kiện trọng đại này đã góp phần khẳng định vị thế, uy tín ngày càng cao của Việt Nam trên trường quốc tế.

2. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý

- Liên hợp quốc đánh giá cao thành tựu, đóng góp của Việt Nam trong phòng, chống dịch bệnh toàn cầu: Ngày 05/9/2025, Đại hội đồng Liên hợp quốc (LHQ) đã thông qua Nghị quyết về việc chuẩn bị cho Hội nghị cấp cao về phòng, chống dịch bệnh do đại sứ Đỗ Hùng Việt, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại LHQ cùng Đại sứ Paula Narvaez, Trưởng Phái đoàn thường trực Chile tại LHQ đồng chủ trì điều phối.

Theo Nghị quyết, Hội nghị cấp cao về phòng, chống dịch bệnh sẽ diễn ra vào tháng 9/2026 tại trụ sở LHQ ở New York trong khuôn khổ Tuần lễ cấp cao Đại hội đồng LHQ khóa 81 với chủ đề “Thúc đẩy cách tiếp cận đa phương và liên thể hệ trong phòng ngừa, chuẩn bị và ứng phó với các đại dịch và tình trạng khẩn cấp y tế, trên nguyên tắc công bằng và đoàn kết”. Nghị quyết khuyến khích sự tham gia rộng rãi, ở cấp cao nhất của các quốc gia thành viên, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, giới học giả, khu vực tư nhân và cộng đồng nhằm chia sẻ, trao đổi bài học kinh nghiệm và tăng cường hợp tác toàn cầu trong phòng, chống dịch bệnh.

Nghị quyết kêu gọi củng cố cam kết đa phương, thúc đẩy hợp tác chặt chẽ giữa các quốc gia thành viên với các cơ quan LHQ, đặc biệt là Tổ chức Y tế thế giới (WHO), đồng thời khẳng định cần bảo đảm việc phát triển, phân phối và tiếp cận vaccine một cách công bằng, kịp thời nhằm khắc phục những bất cập trong phòng ngừa, chuẩn bị và ứng phó với dịch bệnh.

Việc Chủ tịch Đại hội đồng LHQ chỉ định Việt Nam làm đồng điều phối Nghị quyết trên là sự ghi nhận, tin tưởng của cộng đồng quốc tế đối với những thành tựu và đóng góp tích cực của Việt Nam trong công tác phòng, chống dịch bệnh toàn cầu thời gian qua.

- *Việt Nam khẳng định cam kết đối với tương lai hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc*: Ngày 09/9/2025, Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc đã tổ chức Phiên thảo luận mở về "Tương lai hoạt động hòa bình của Liên hợp quốc" theo sáng kiến của Hàn Quốc (nước Chủ tịch Hội đồng Bảo an tháng 9/2025), phối hợp với Đan Mạch và Pakistan.

Lãnh đạo Liên hợp quốc cùng đại diện hơn 70 quốc gia đã phát biểu tại phiên thảo luận, trong đó đều khẳng định hoạt động gìn giữ và xây dựng hòa bình Liên hợp quốc là công cụ thiết yếu hỗ trợ giải quyết xung đột, thúc đẩy các tiến trình chính trị và bảo vệ thường dân.

Phát biểu tại phiên họp, Đại sứ Đỗ Hùng Việt, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại Liên hợp quốc đã đề xuất 4 nhóm giải pháp cần ưu tiên triển khai trong thời gian tới:

Một là, hoạt động gìn giữ hòa bình cần đặc biệt chú trọng công tác bảo vệ thường dân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, xác định đó là nhiệm vụ trung tâm, để các phái bộ thực sự trở thành chỗ dựa cho cộng đồng sở tại.

Hai là, Liên hợp quốc và các phái bộ cần tăng cường hơn nữa các nỗ lực hòa giải, thúc đẩy ngoại giao phòng ngừa và phát huy các sáng kiến của Tổng thư ký, nhằm giúp giải quyết xung đột từ gốc rễ, thay vì chỉ dừng lại ở quản lý khủng hoảng.

Ba là, các quốc gia thành viên cần thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa

vụ tài chính, gắn cam kết với hành động cụ thể.

Bốn là, Liên hợp quốc cần tăng cường tổng kết và rút kinh nghiệm từ các hoạt động trong những thập kỷ qua, bao gồm cả gìn giữ hòa bình và xây dựng hòa bình hậu xung đột, làm cơ sở để áp dụng linh hoạt vào việc triển khai nhiệm vụ trong hoàn cảnh mới.

Đại sứ Đỗ Hùng Việt khẳng định, qua hơn một thập kỷ trực tiếp tham gia hoạt động hòa bình Liên hợp quốc, Việt Nam luôn tin tưởng chủ nghĩa đa phương là con đường vững chắc để đạt được và duy trì nền hòa bình quốc tế bền vững. Việt Nam sẽ tiếp tục đồng hành cùng các đối tác vì mục tiêu gìn giữ hòa bình và an ninh toàn cầu.



Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

Nghị định gồm 29 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03/9/2025. Một số nội dung chủ yếu của Nghị định:

Tại Nghị định, các quy định về khung học phí (mức sàn - trần) hoặc trần học phí của các cấp học, lộ trình học phí được kế thừa quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP.

Mục tiêu là nhằm bảo đảm giữ ổn định chính sách học phí, tạo chủ động, thuận lợi cho người học, cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý, đồng thời thực hiện lộ trình từng bước bù đắp chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản cố định, chi phí khác theo quy định của pháp

luật về giá.

Ngoài việc kế thừa các quy định trước đây, Nghị định 238/2025/NĐ-CP bổ sung, hướng dẫn cụ thể theo Nghị quyết số 217/2025/QH15: (1) miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục công lập; (2) hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục dân lập, tự thực được hỗ trợ theo mức do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định, nhưng không vượt quá mức thu học phí của cơ sở dân lập, tự thực.

Nghị định cũng bổ sung các chính sách nhằm khuyến khích phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các ngành nghề mới và đột phá kinh tế như: Điều 14 “Người theo học các ngành chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật Giáo dục đại học. Danh mục các ngành chuyên môn đặc thù do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định” và khoản 11 Điều 15 “Người học thuộc đối tượng của các chương trình, đề án được miễn học phí theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ”.

Phương thức thực hiện miễn, hỗ trợ học phí cho người học được quy định theo hướng cải cách tối đa thủ tục hành chính, cụ thể: trẻ em mầm non, học sinh phổ thông không cần nộp đơn miễn giảm học phí, hỗ trợ học phí; đồng thời quy định phương thức giải quyết thủ tục hành chính qua khai thác dữ liệu điện tử đã có trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác và bổ sung hình thức nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công quốc gia để tạo thuận lợi cho người học.

Nghị định quy định rõ thẩm quyền quản lý nhà nước, nguyên tắc xác định giá, lộ trình tính giá và làm rõ nội hàm của dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục để đảm bảo thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, Chính phủ giao các bộ, cơ quan Trung ương, chính quyền địa phương và cơ sở giáo dục khẩn trương chuẩn bị đầy đủ điều kiện, nguồn lực để thực thi chính sách học phí, miễn,

giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo ngay từ năm học 2025 - 2026, bảo đảm đầy đủ và kịp thời.



Công nghệ kiểm soát lượng mưa

Công nghệ điều khiển thời tiết đang ngày càng tiên tiến và đáng tin cậy hơn qua từng năm, được áp dụng để phục vụ đời sống, trong đó có công nghệ 'đuổi mây'. Công nghệ đuổi mây (hay còn gọi là cloud seeding) là một trong những thử nghiệm táo bạo nhằm can thiệp vào tự nhiên.

Từ cứu hạn, đảm bảo nguồn nước đến “giữ trời quang” cho các sự kiện lớn, công nghệ tạo mưa nhân tạo đang trở thành công cụ chiến lược của nhiều quốc gia. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và khan hiếm nước ngày càng nghiêm trọng, công nghệ tạo mưa nhân tạo (cloud seeding) được nhiều quốc gia coi là giải pháp chiến lược. Từ nghiên cứu trong phòng thí nghiệm đến triển khai thực tế, công nghệ này mở ra nhiều cơ hội nhưng cũng gây ra không ít tranh luận. Theo các nghiên cứu khoa học, tạo mưa nhân tạo là quá trình đưa những hạt nhân ngưng tụ như bạc iodide, potassium iodide hoặc đá khô (CO_2 rắn) vào trong mây để kích thích hình thành giọt nước. Khi giọt đủ lớn và nặng, chúng sẽ rơi xuống tạo thành mưa. Các phương pháp gieo mây phổ biến gồm: Phun từ máy bay, bắn tên lửa hoặc pháo mang hóa chất lên mây, thậm chí dùng hệ thống đốt pháo sáng từ mặt đất. Công nghệ này được ứng dụng nhằm giảm hạn hán, bổ sung nguồn nước, hỗ trợ nông nghiệp, kiểm soát cháy rừng, giảm ô nhiễm không khí và điều chỉnh thời tiết cho các sự kiện lớn.

Theo ScienceAlert, Nga từng tiến hành gieo mây, ngăn mưa rơi trong nhiều dịp lễ lớn. Điển hình như dịp Ngày Quốc tế Lao động 1/5 năm 2016. Họ dùng máy bay hoặc tên lửa thả vào mây một số chất đặc biệt như bột bạc, muối kali hay đá khô. Những chất này giúp mưa rơi sớm ở nơi khác, trước khi đám mây bay tới Moscow. Nhờ vậy, các sự kiện lớn của Nga trong những năm gần đây diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi. Trước đó, Trung Quốc cũng áp dụng công nghệ tương tự trong lễ khai mạc Olympic Bắc Kinh 2008. Hơn 1.100 quả rocket đã được bắn lên trời để “giải phóng” mưa trước khi sự kiện diễn ra. Một bước tiến quan trọng đến từ nhóm nghiên cứu của Giáo sư Linda Zou, Đại học Khalifa (UAE). Theo MIT Technology Review, nhóm đã phát triển vật liệu nano với lõi muối NaCl, phủ ngoài bằng titanium dioxide. Ưu điểm nổi bật là hạt nano có thể hoạt động ở độ ẩm thấp hơn (khoảng 65%), trong khi vật liệu truyền thống chỉ hiệu quả khi độ ẩm trên 75%. Nhờ đó, khả năng hình thành giọt nước được cải thiện rõ rệt. UAE đã thử nghiệm tại Texas (Mỹ) và ghi nhận kết quả khả quan. Ngoài ra, nhóm còn phát triển hạt nhân tạo băng cho mây lạnh, có thể hoạt động ở nhiệt độ -8°C , cao hơn nhiều so với vật liệu cũ. Tiềm năng và thách thức Một nghiên cứu trên Global Journal of Climate Studies cho thấy, việc gieo mây bằng bạc iodide có thể giúp tăng lượng mưa từ 10–30% trong điều kiện tối ưu.

Tuy nhiên, hiệu quả phụ thuộc vào nhiều yếu tố như loại mây, độ cao đáy mây, độ ẩm không khí và chiến lược triển khai. Phân tích chi phí – lợi ích cho thấy lợi ích kinh tế, như tăng năng suất nông nghiệp hay giảm thiệt hại do hạn hán, thường vượt trội so với chi phí thực hiện. Dù vậy, giới khoa học khuyến nghị các chính phủ cần dựa trên bằng chứng khoa học, giám sát chặt chẽ và minh bạch thông tin khi triển khai công nghệ này. Công nghệ tạo mưa nhân tạo mở ra nhiều tiềm năng như bổ sung nguồn nước, hỗ trợ quản lý khí hậu cục bộ và ứng dụng đa dạng trong nông nghiệp, môi trường, thậm chí cả sự kiện.

Thách thức cũng không nhỏ: Hiệu quả công nghệ chưa ổn định, chi phí cao, yêu cầu hạ tầng hiện đại cùng nhân lực chuyên môn. Ngoài ra, việc sử dụng hóa chất có thể gây lo ngại về tác động môi trường lâu dài. Vấn đề pháp lý và đạo đức khi can thiệp thời tiết, nhất là tại các khu vực biên giới, cũng đang đặt ra nhiều tranh cãi. Từ những chiến dịch quy mô quốc gia, đến nghiên cứu tiên phong về vật liệu nano tại UAE, có thể thấy công nghệ tạo mưa nhân tạo đang bước vào giai đoạn phát triển mới. Để trở thành giải pháp bền vững, công nghệ này cần được triển khai có trách nhiệm, dựa trên cơ sở khoa học, minh bạch và có sự phối hợp quốc tế./.

CHỈ ĐẠO BIÊN TẬP

Thường trực
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

BIÊN TẬP

Ban Tuyên giáo
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Điện thoại: 0988.723.635
Email: tuyengiaodudsvn@gmail.com

Quyết định số 200 -QĐ/ĐU, ngày 11/5/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc ban hành Tài liệu sinh hoạt
chi bộ trong Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam